

BÀI 5

THỰC HIỆN PHÁP LUẬT, VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

ThS. Nguyễn Hoàng Mỹ Linh
Giảng viên trường Đại học Ngoại Thương

MỤC TIÊU BÀI HỌC

01

Khái quát được các khái niệm thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.

02

Trình bày được các hình thức thực hiện pháp luật.

03

Nhận biết được các dấu hiệu của vi phạm pháp luật, yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật và các loại vi phạm pháp luật.

04

Trình bày được các loại trách nhiệm pháp lý và hoạt động truy cứu trách nhiệm pháp lý.

CẤU TRÚC NỘI DUNG

5.1. Thực hiện pháp luật

5.2. Vi phạm pháp luật

5.3. Trách nhiệm pháp lý

5.1. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

5.1.1.

Khái niệm thực hiện pháp luật

5.1.2.

Đặc điểm của thực hiện pháp luật

5.1.3.

Các hình thức thực hiện pháp luật

5.1.1. KHÁI NIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

Thực hiện pháp luật là hành vi thực tế, hợp pháp, **có mục đích của các chủ thể pháp luật** nhằm hiện thực hóa các quy định pháp luật, làm cho chúng đi vào cuộc sống.

5.1.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

- Là hành vi thực tế, hợp pháp có thể tồn tại dưới dạng hành động hoặc không hành động và phải phù hợp với những yêu cầu, đòi hỏi trong phạm vi các quy định pháp luật.
- Là hành vi có ý chí, nhằm đạt đến 1 kết quả đã định trước, cụ thể:

Hiện thực hóa các quy định của pháp luật;

Đưa chúng vào cuộc sống từ đó nếu thấy còn những hạn chế, thiếu sót, bất cập đưa ra giải pháp hữu hiệu để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật;

Tạo ra trật tự để các quan hệ xã hội có thể tồn tại, phát triển theo định hướng có lợi cho xã hội, cho Nhà nước và cho các tổ chức, cá nhân.

5.1.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA THỰC HIỆN PHÁP LUẬT (tiếp)

- Chủ thể thực hiện pháp luật có thể là:

Mọi tổ chức, cá nhân phải có nghĩa vụ thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật, sử dụng quyền và thi hành nghĩa vụ mà pháp luật đã quy định;

Nhà nước (các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) coi thực hiện pháp luật chính là chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn nhằm quản lý và bảo vệ xã hội.

5.1.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA THỰC HIỆN PHÁP LUẬT (tiếp)

- Thực hiện pháp luật được tiến hành thông qua nhiều hình thức và với những quy trình khác nhau, cụ thể:

Loại quy phạm pháp luật khác nhau nên cách thực hiện, quy trình khác nhau;

Việc thực hiện pháp luật có thể phụ thuộc vào ý chí của các chủ thể khác nhau (ý chí của các chủ thể tham gia quan hệ pháp luật và ý chí duy nhất của Nhà nước;

Việc thực hiện pháp luật có thể xuất phát từ sự khác nhau về nhận thức (Nhận thức sâu sắc? Nhận thức không đủ? Không nhận thức được?);

Việc thực hiện pháp luật có thể được tiến hành thông qua quy trình giản đơn và quy trình phức tạp.

5.1.3. CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

Tuân thủ pháp luật	Kiểm chế, không tiến hành những hoạt động mà pháp luật cấm;
Thi hành pháp luật	Thực hiện nghĩa vụ pháp lý bằng hành động tích cực;
Sử dụng pháp luật	Thực hiện quyền tự do pháp lý;
Áp dụng pháp luật	Nhà nước tổ chức cho các chủ thể pháp luật thực hiện những quy định pháp luật.

5.2. VI PHẠM PHÁP LUẬT

5.2.1

Khái niệm vi phạm pháp luật.

5.2.3

Cấu thành vi phạm pháp luật.

5.2.2

Dấu hiệu của vi phạm pháp luật.

5.2.4

Các loại vi phạm pháp luật.

5.2.1. KHÁI NIỆM VI PHẠM PHÁP LUẬT



Vi phạm pháp luật là hành vi trái pháp luật, có lỗi, do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

5.2.2. DẤU HIỆU CỦA VI PHẠM PHÁP LUẬT

Là hành vi của con người;

Là hành vi trái pháp luật;

Có lỗi của chủ thể;

Chủ thể thực hiện hành vi có năng lực trách nhiệm pháp lý.

5.2.3. CẤU THÀNH VI PHẠM PHÁP LUẬT

Mặt khách quan;

Mặt chủ quan;

Chủ thể;

Khách thể.

5.2.3. CẤU THÀNH VI PHẠM PHÁP LUẬT

a. Mặt khách quan

- Những biểu hiện ra bên ngoài của vi phạm pháp luật:

Hành vi trái pháp luật	Hậu quả của hành vi đó	Một số yếu tố khác
Có thể tồn tại dưới dạng hành động hoặc không hành động.	Là kết quả trực tiếp của hành vi trái pháp luật, là những thiệt hại xảy ra cho xã hội (thiệt hại vật chất và thiệt hại về tinh thần).	Gồm: thời gian xảy ra vi phạm; phương tiện, công cụ sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm; phương pháp, thủ đoạn thực hiện...

5.2.3. CẤU THÀNH VI PHẠM PHÁP LUẬT (tiếp)

b. Mặt chủ quan

- Diễn biến tâm lý bên trong của chủ thể vi phạm pháp luật

Lỗi		Động cơ	Mục đích
Phản ánh thái độ tâm lý bên trong của chủ thể đối với hành vi vi phạm pháp luật và hậu quả của hành vi đó.		Là động lực bên trong thúc đẩy chủ thể thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.	Là kết quả trong ý thức mà chủ thể đặt ra và mong muốn đạt được khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.
LỖI CỐ Ý			
Trực tiếp	Gián tiếp		
LỖI VÔ Ý			
Tự tin	Cẩu thả		

- Lưu ý:** Cần phân biệt mục đích vi phạm pháp luật với hậu quả của vi phạm pháp luật

5.2.3. CẤU THÀNH VI PHẠM PHÁP LUẬT (tiếp)

Các loại lỗi và mối quan hệ với yếu tố động cơ, mục đích:

Có động cơ, Có mục đích	Lỗi cố ý trực tiếp: chủ thể vi phạm nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước được hậu quả do hành vi của mình gây ra và mong muốn điều đó xảy ra.
Có động cơ, Không có mục đích	Lỗi cố ý gián tiếp: chủ thể vi phạm nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước được hậu quả do hành vi của mình gây ra nhưng có ý thức để mặc cho hậu quả đó xảy ra.
Không có động cơ, Không có mục đích	Lỗi vô ý do quá tự tin: chủ thể vi phạm gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội trong trường hợp nhận thấy trước hậu quả đó nhưng tin tưởng điều đó không xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được.
Không có động cơ, Không có mục đích	Lỗi vô ý do cẩu thả: chủ thể vi phạm gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội trong trường hợp không nhận thấy trước được hậu quả đó mặc dù cần phải thấy trước và có thể thấy trước điều đó.

5.2.3. CẤU THÀNH VI PHẠM PHÁP LUẬT (tiếp)

c. Chủ thể của vi phạm pháp luật: Là cá nhân, tổ chức có năng lực trách nhiệm pháp lý có hành vi vi phạm pháp luật.



5.2.3. CẤU THÀNH VI PHẠM PHÁP LUẬT (tiếp)

d. Khách thể của vi phạm pháp luật

- Là những quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ nhưng đã bị hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm.

Quan hệ xã hội trong lĩnh vực dân sự;

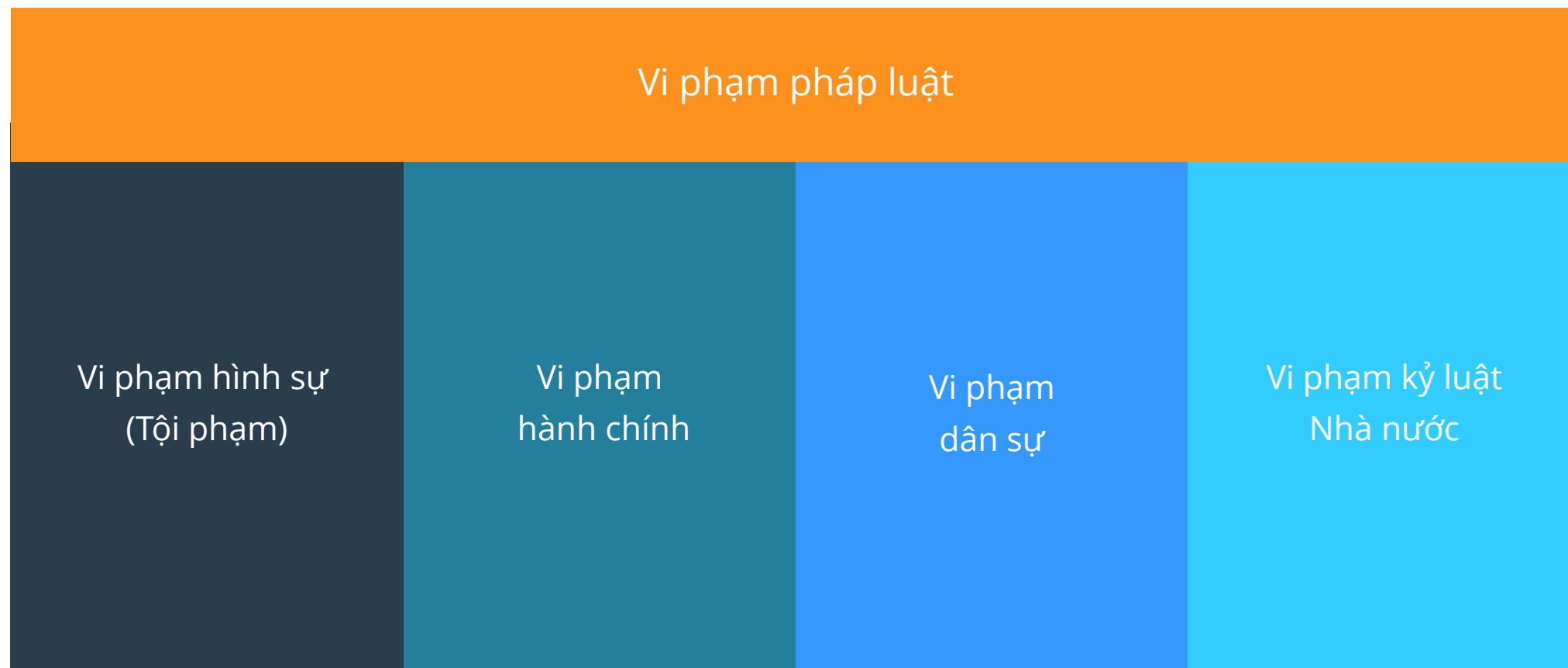
Quan hệ xã hội trong lĩnh vực hình sự;

Quan hệ xã hội trong lĩnh vực hành chính.

- **Lưu ý:** Cần phân biệt khách thể của vi phạm pháp luật với đối tượng tác động của vi phạm pháp luật.

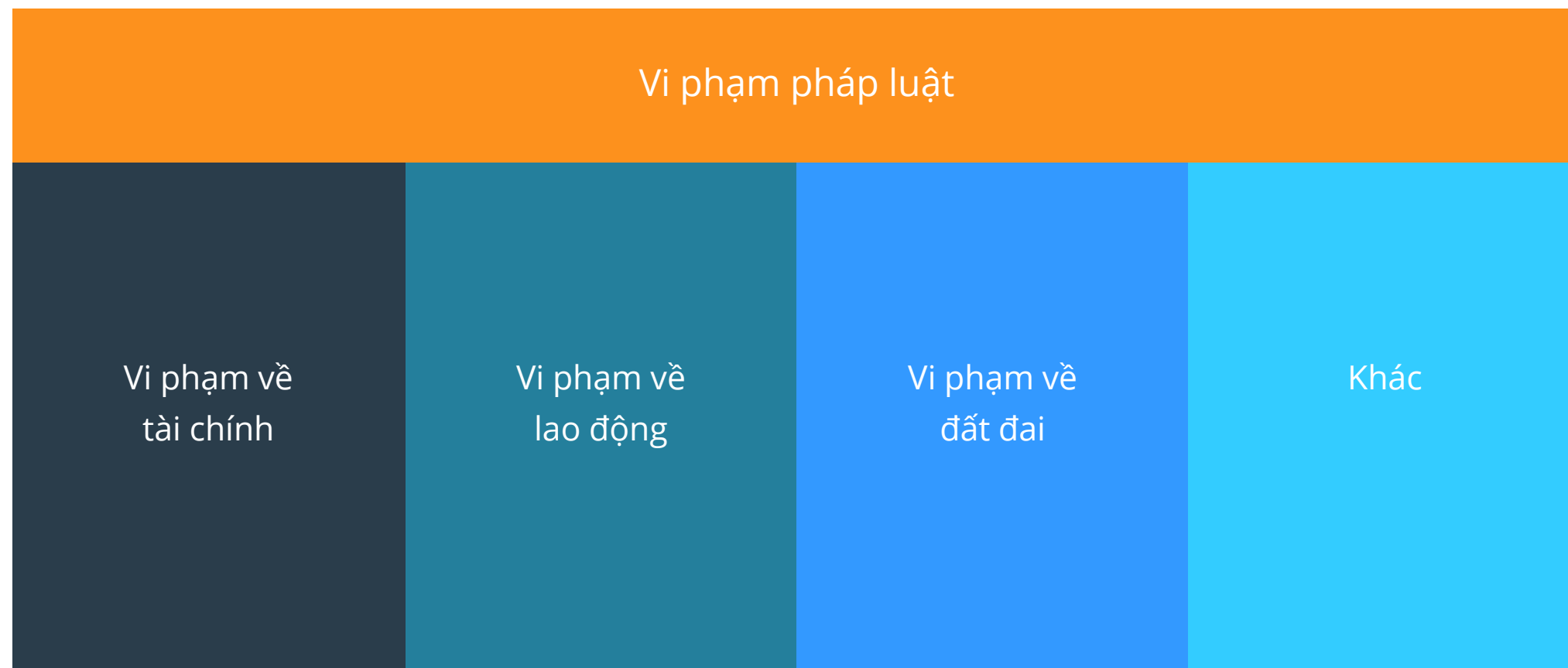
5.2.4. CÁC LOẠI VI PHẠM PHÁP LUẬT

Căn cứ vào tính chất, đặc điểm của chủ thể, khách thể vi phạm pháp luật và sự thiệt hại của xã hội:



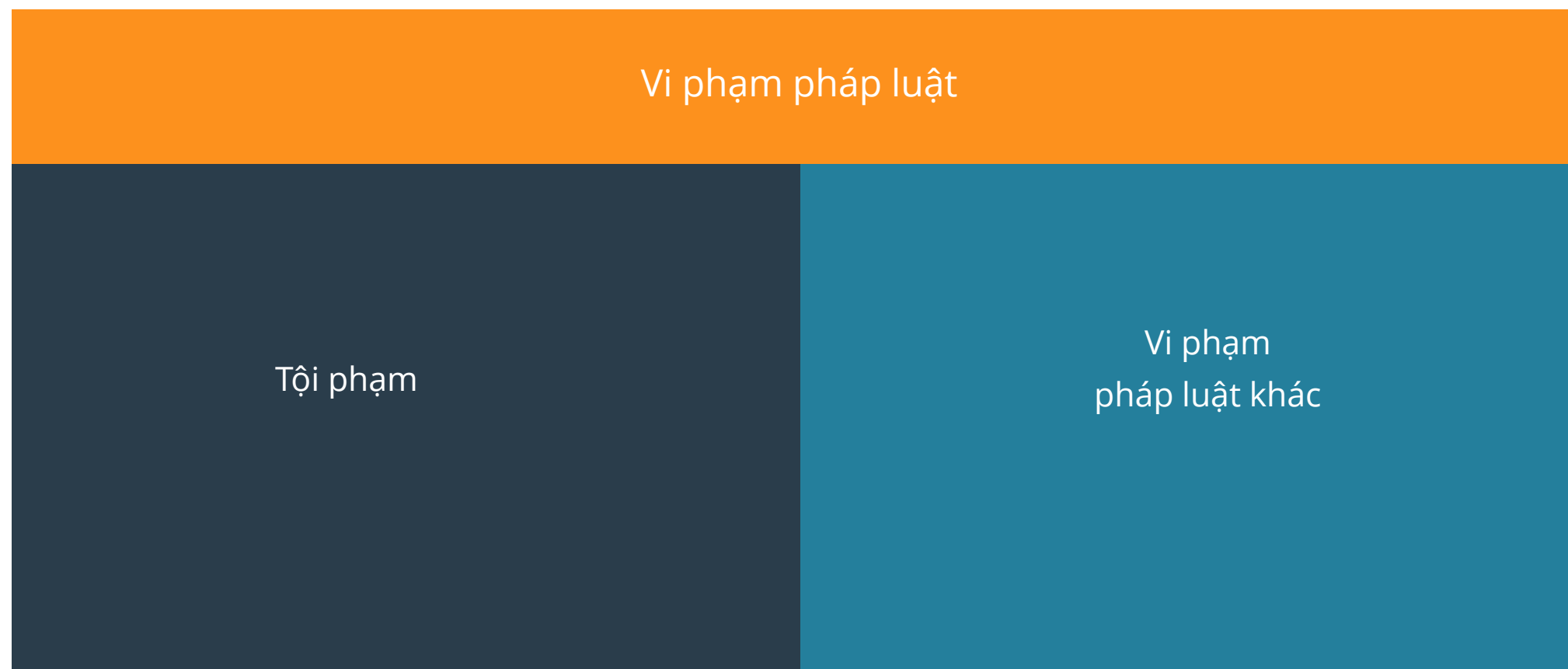
5.2.4. CÁC LOẠI VI PHẠM PHÁP LUẬT (tiếp)

Căn cứ vào khách thể (các quan hệ xã hội được pháp luật xác lập và bảo vệ) bị xâm hại:



5.2.4. CÁC LOẠI VI PHẠM PHÁP LUẬT (tiếp)

Căn cứ vào đối tượng mức độ nguy hiểm cho xã hội của vi phạm pháp luật:



5.3. TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

5.3.1.

Khái niệm, đặc điểm của
trách nhiệm pháp lý

5.3.2.

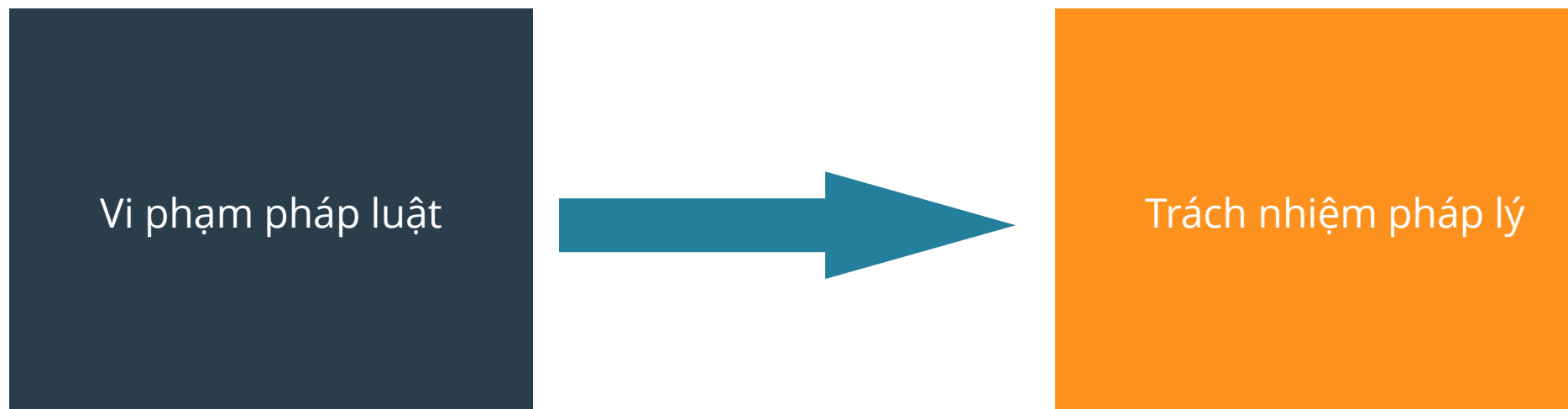
Các loại trách nhiệm pháp lý

5.3.3.

Truy cứu trách nhiệm pháp lý

5.3.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

a) Khái niệm: Trách nhiệm pháp lý là hậu quả bất lợi mà cá nhân, tổ chức bắt buộc phải gánh chịu khi vi phạm pháp luật.



5.3.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ (tiếp)

b) Đặc điểm

Luôn gắn liền với vi phạm pháp luật;

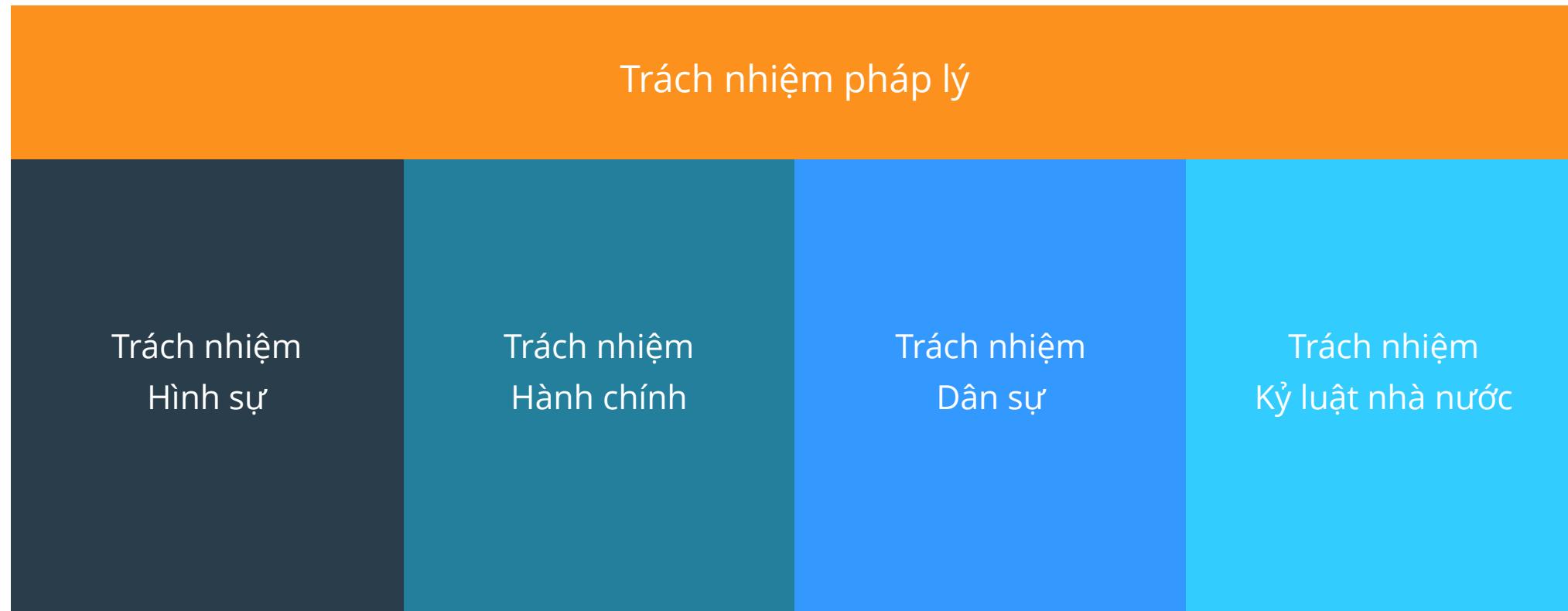
Thể hiện thái độ phản ứng của Nhà nước và xã hội đối với chủ thể có hành vi vi phạm pháp luật;

Luôn mang tính bất lợi đối với chủ thể phải gánh chịu, tức là chủ thể phải gánh chịu những thiệt hại nhất định (như thiệt hại về: quyền, tự do, tài sản, tinh thần, thậm chí là tính mạng...);

Là một loại nghĩa vụ pháp lý đặc biệt, phát sinh khi có vi phạm pháp luật

5.3.2. CÁC LOẠI TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

- Căn cứ vào các loại vi phạm pháp luật:



- **Lưu ý:** Đây là những trách nhiệm pháp lý theo pháp luật quốc gia, ngoài ra còn có trách nhiệm pháp lý theo pháp luật quốc tế.

5.3.3. TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

a) Khái niệm

Truy cứu trách nhiệm pháp lý	
Nội dung	Hình thức
Áp dụng những biện pháp cưỡng chế (chế tài) đã được quy định trong pháp luật đối với các chủ thể vi phạm pháp luật.	Tổ chức cho chủ thể vi phạm pháp luật thực hiện các biện pháp cưỡng chế (chế tài) đã được quy định trong pháp luật.

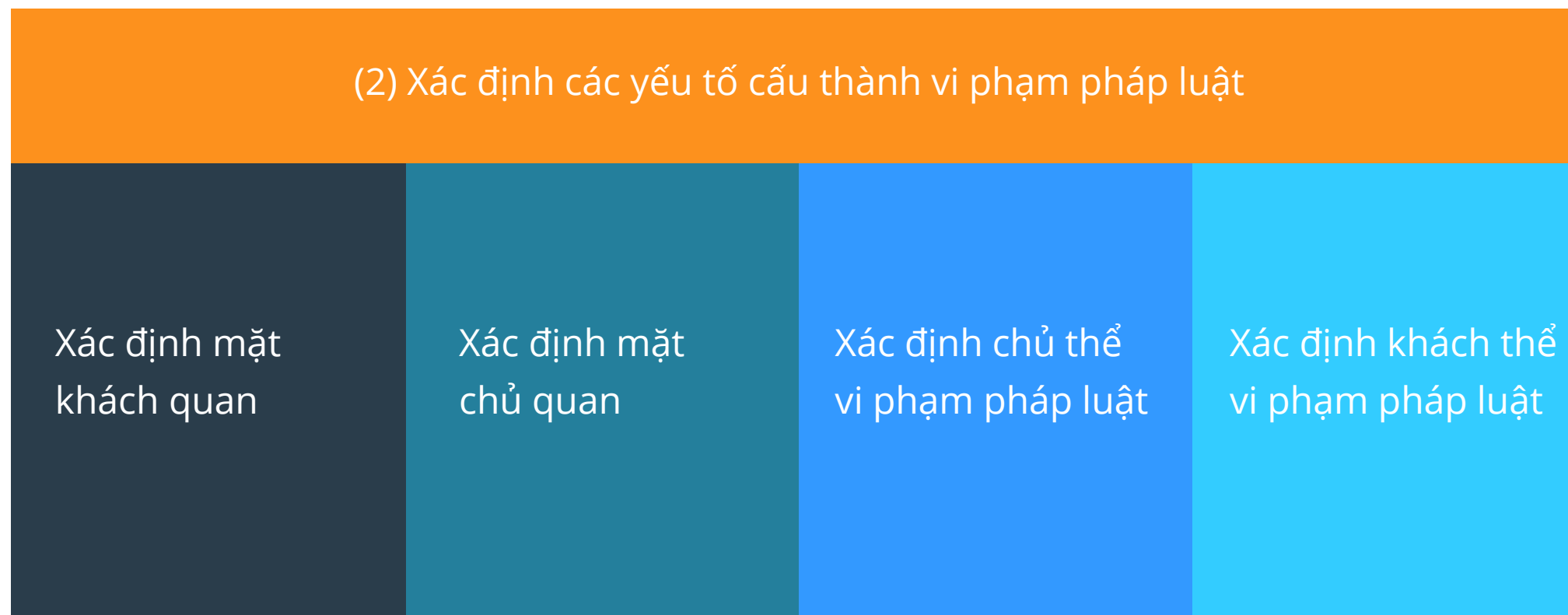
5.3.3. TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ (tiếp)

b) Mục đích

Truy cứu trách nhiệm pháp lý		
Trừng phạt chủ thể vi phạm pháp luật	Phòng ngừa, cải tạo, giáo dục chủ thể vi phạm pháp luật	Răn đe các chủ thể khác trong xã hội

5.3.3. TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ (tiếp)

c) Căn cứ để truy cứu trách nhiệm pháp lý



5.3.3. TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ (tiếp)

c) Căn cứ để truy cứu trách nhiệm pháp lý

(1) Xác định có hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trong thực tế			
Xác định quy phạm pháp luật điều chỉnh hành vi đó	Xác định thời hiệu để truy cứu trách nhiệm pháp lý	Xem xét những trường hợp miễn trách nhiệm (nếu có)	Xác định thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết

TỔNG KẾT NỘI DUNG BÀI HỌC

Những nội dung đã nghiên cứu

- 1 Thực hiện pháp luật
- 2 Vi phạm pháp luật
- 3 Trách nhiệm pháp lý